

Số: 59/2025/QĐ-TA

Huyện Đ, ngày 05 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bằng.
- C ký phiên họp: Ông Lê Tuấn Ngọc.

Ngày 05 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 59/2025/QĐ-TA ngày 30 tháng 5 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Vừ A C**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1976; CCCD số: 011076002053, Ngày cấp: 15/8/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Nguyên quán: xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Tiền án: Không; tiền sự: Không; **Con ông: Vừ Phái S (đã chết) và bà: Sùng Thị S1.**

Người bị đề nghị **Vừ A C** Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị: **Ông Lê Đức Nhật - Chức vụ: Trưởng** Công an xã N, Công an tỉnh Điện Biên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên: **Phạm Duy Thanh** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vừ A C là người nghiện chất ma túy. Ngày 25/4/2025, Vừ A C có đơn đề nghị Trạm y tế xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (sau đây gọi là Trạm y tế) xác định tình trạng nghiện ma túy; cùng ngày Trạm y tế xét nghiệm ma túy đối với C kết luận C dương tính với ma túy. Ngày 28/4/2025 Trạm y tế tiến hành theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy đối với C. Ngày 07/5/2025 Trạm y tế có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy kết quả: Vừ A C nghiện ma túy, cùng ngày Trạm y tế giao Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện cho C.

Ngày 08/5/2025, Công an xã N đã tiến hành lập biên bản làm, yêu cầu C phải đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ trong thời hạn 05 ngày làm việc. Hết thời hạn trên, Vừ A C không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Ngày 16/5/2025, Công an xã N, Công an tỉnh Điện Biên đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Vừ A C. Ngày 20/5/2025, Công an xã N, Công an tỉnh Điện Biên ra Thông báo số:13/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vừ A C.

Ngày 26/5/2025 Công an xã N, Công an tỉnh Điện Biên ra Văn bản đề nghị số: 02/ĐN-CNBB về việc xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vừ A C.

Ý kiến của những người tham gia phiên họp:

Ý kiến của Công an xã N, Công an tỉnh Điện Biên: Vừ A C là người đã đủ 18 tuổi, có năng lực hành vi hành chính, nhận thức được tác hại của việc sử dụng chất ma túy. Bản thân C là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện, hành vi của C vi phạm khoản 1 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy năm 2021. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ áp dụng biện pháp đưa Vừ A C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên với thời hạn **từ 16 đến 20 tháng**.

Ý kiến Viện kiểm sát huyện Đ, tỉnh Điện Biên: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vừ A C đã đầy đủ, đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hiệu. Tòa án đã tiến hành thụ lý, giải quyết và tiến hành mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đảm bảo đúng quy định đúng trình tự, thủ tục và thời hạn theo quy định pháp luật. Căn cứ khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, sửa đổi, bổ sung năm 2020 và **khoản 1 Điều 32** của Luật phòng chống ma túy năm 2021. Đề nghị Toà án nhân dân huyện Đ chấp nhận đề nghị của Công an xã N, Công an tỉnh Điện Biên về việc đưa Vừ A C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian cai nghiện bắt buộc **từ 16 đến 19 tháng**.

Ý kiến của người bị đề nghị: Vừ A C xác nhận bản thân là người nghiện ma túy nhưng không **đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế**. Tại phiên họp, C đồng ý đi cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và ý kiến của những người tham gia phiên họp thấy rằng:

[1] Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vừ A C đầy đủ đảm bảo về thời hiệu và trình tự theo quy định tại Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm

hành chính.

[2] Vừ A C là người đủ 18 tuổi có năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, biết nhà nước cấm hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. C là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện, **không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế**. Hành vi của C vi phạm khoản 1 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân: C không có tình tiết tăng nặng. sau khi bị phát hiện **C** đã tự nguyện khai báo về hành vi của mình, đây là tình tiết **giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính**. Nhân thân, C chưa bị Tòa án nào xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[4] Từ những phân tích nêu trên cần chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an xã N và ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Vì các lý do trên,

Căn cứ Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; Điều 96; Điều 103; Điều 104 và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính, sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ **khoản 1** Điều 32 Luật phòng chống ma túy;

Căn cứ các Điều 3, 30, 31, 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Vừ A C.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **16 (mười sáu) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Vừ A C có Quyền khiếu nại; Công an xã N có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (ngày **05/6/2025**).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025. Công an xã N, Công an tỉnh Điện Biên có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã Na U;
- Công an xã N;
- Cơ sở Cải thiện bắt buộc;
- Người bị đề nghị;
- Lưu: Vp, Kt, hồ sơ.

THẨM PHÁN**Nguyễn Thị Bằng**